TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2024/HSST
Ngày : 01/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bảo Lâm
2. Bà Phạm Thị Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phi Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Cao Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 193/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

1. PHAN THANH T3, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: B Hồ N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Thanh H, sinh năm 1977 và bà: Nguyễn Thị Bích H1, sinh năm 1976; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 29/02/2016, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội Cướp giật tài sản, theo Bản án số 56/2016/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 31/8/2019 và đã thực hiện xong nghĩa vụ đóng án phí tháng 4/2016, Ngày 02/11/2018, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù, về tội Cướp giật tài sản, theo Bản án số 133/2018/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 16/10/2021, và đã thực hiện xong nghĩa vụ đóng án phí ngày 19/4/2019; tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 25/01/2023 (có mặt).

2. NGUYỄN THỊ NGỌC T4, sinh ngày 28 tháng 3 năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: 130/3/8 Ni Sư H, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: F12/18 Q, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo:

không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1975 và bà: Nguyễn Thị Xuân A, sinh năm 1975; chồng: chưa có, con: 02 người (Lớn nhất năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: không; bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nới cư trú từ ngày 21/11/2023 đến nay (có mặt)

- *Bị hại:* Em Đỗ Khánh T1, sinh năm 2009

Người đại diện hợp pháp của em T1: Bà Dương Thị Huyền T2, sinh năm (vắng mặt)

Địa chỉ: 7 Ni Sư H, Phường A, quận T, TP .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 25/01/2023, Phan Thanh T3 điều khiển xe mô tô hiệu Luvias biển số 59C1 - 089.54 lưu thông đến trước nhà địa chỉ số G N H, Phường A, quận T thì phát hiện em Đỗ Khánh T1, sinh năm 2009 đang ngồi sử dụng điện thoại trên ghế đá trước nhà. T3 điều khiển xe máy chạy vòng lại áp sát vào T1 dùng tay trái cướp giật điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng của T1 rồi tăng ga tẩu thoát. Sau khi bị cướp giật bà Dương Thị Huyền T2 (mẹ ruột em T1) cùng em T1 đến Công an P, quận T trình báo.

Khi chạy được khoảng 500 mét, T3 cầm điện thoại vừa giật được lên xem thì thấy có cài đặt mật khẩu mở khóa màn hình nên bỏ chiếc điện thoại vào túi quần chạy về phòng trọ của T3 tại địa chỉ 1 H, phường P, quận T nghỉ ngơi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày T3 điện thoại cho Nguyễn Thị Ngọc T4 nhờ T4 mở khoá mật khẩu điện thoại di động Iphone. T4 hỏi nguồn gốc điện thoại thì T3 nói cướp giật được lâu rồi. T4 hẹn T3 đến phòng 502 khách sạn C, địa chỉ: 2 N, phường A, quận T và nói T3 mang điện thoại qua để T4 xem, khoảng 30 phút sau, T3 đến gặp T4 tại phòng 502 và đưa điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng vừa giật được cho T4 để mở khóa. Tư kiểm tra thấy điện thoại có cài mật khẩu mở khoá màn hình nên hỏi T3 sim điện thoại này, T3 nói trong điện thoại và tháo sim ra đưa cho T4. Tư lắp sim này vào điện thoại di động Nokia 150 của T4 để kiểm tra số thuê bao, rồi T4 tiếp tục sử dụng điện thoại di động Oppo Reno 4 của T4 đăng nhập số thuê bao này thì tìm thấy tài khoản zalo Khanh Tra. Tiếp theo, T4 vào trang cá nhân của tài khoản zalo Khanh Tra tìm thông tin của chủ tài khoản thì thấy ngày, tháng, năm sinh 31/10/2000. Tư đoán mật khẩu là 311000 nên nhập số này vào để mở khóa màn hình nhưng không mở được. T4 nói với T3 để điện thoại lại để T4 mang ra tiệm nhờ mở khoá màn hình cho T3, khi nào xong sẽ nói T3 đến lấy và trả tiền mở khóa, T3 đồng ý và ra về, khi T3 xuống tầng hầm của khách sạn Châu Thiên T5 lấy xe về thì bị Công an quận T bắt giữ. Khoảng 10 phút sau, T4 cũng bị Công an quận T kiểm tra, tạm giữ điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng nêu trên.

Tại cơ quan công an, Phan Thanh T3 và Nguyễn Thị Ngọc T4 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Định giá tài sản T3 và T4 chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động Iphone XR màu trắng 64 GB trị giá là: 6.000.000 đồng (theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 21/HĐĐGTS-TTHS ngày 07/3/2023)

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng 64GB đã được thu hồi và trả lại cho bị hại là em Đỗ Khánh T1.

- 01 USB lưu trữ tập tin video hình ảnh T3 điều khiển xe máy cướp giật điện thoại (đính kèm hồ sơ vụ án).

- Thu giữ của Phan Thanh T3:

+ 01 xe máy Yamaha Luvias màu xanh đen biển số: 59C1 – 089.54, đã qua sử dụng. Phan Thanh T3 khai mua của người tên K (không rõ lý lịch) và sử dụng làm phương tiện cướp giật tài sản. Kết quả xác minh xe máy biển số: 59C1 - 089.54 do Phạm Hồng H2, sinh năm 1967, hộ khẩu thường trú 2 Đ, phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Vào tháng 4/2022 chị H2 đã cầm chiếc xe trên cho tiệm cầm đồ (không nhớ địa chỉ) và bỏ luôn không còn sở hữu nữa.

+ 01 áo sơ mi dài tay màu trắng có hình hoa văn và 01 quần tây dài màu xám (Thái mặc khi cướp giật tài sản).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu đen kèm ốp lưng bằng nhựa viền màu đen và chữ Chanel màu xanh đen vàng; có gắn 01 sim điện thoại số thuê bao 0901443494 (T3 dùng trong việc phạm tội).

+ 01 cái bóp màu đen bên trên có chữ AR MANI, tiền mặt số tiền 178.000 đồng, 02 thẻ ngân hàng mang tên Phan Thanh T3, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Thị Bích H1 (mẹ ruột T3), 01 biên nhận cầm đồ. Đã trả lại cho Phan Thanh T3.

- Thu giữ của Nguyễn Ngọc T4.

+ 01 điện thoại di động màu đen không rõ nhãn hiệu, bên ngoài cò ốp lưng màu đỏ đen có chữ S (đã trả lại cho Nguyễn Thị Ngọc T4)

+ 01 điện thoại di động Oppo Reno 4 (T4 dùng trong việc phạm tội);

+ 01 điện thoại di động N (Tư dùng trong việc phạm tội);

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-TB ngày 21 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Phan Thanh T3 về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T4 về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 .

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và khai giống lời khai tại cơ quan điều tra.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Thanh T3 về tội "Cướp giật tài sản" theo

khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 5 (năm) đến 6 (sáu) năm tù; truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T4 về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 6 (sáu) đến 9 (chín) tháng tù; về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Phan Thanh T3 và Nguyễn Thị Ngọc T4, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T được phân công điều tra giải quyết vụ án, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ quá trình điều tra, truy tố, diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định:

2.1. Phan Thanh T3 có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Luvias biển số 59C1 - 089.54 áp sát vào em Đỗ Khánh T1, sinh năm 2009 dùng tay trái cướp giật điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng của Trà trị giá 6.000.000 đồng rồi tăng ga tẩu thoát vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 25/01/2023 tại trước nhà địa chỉ số G N H, Phường A, quận T.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo T3 là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật và Nhà nước bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý nên Hội đồng xét xử xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Phan Thanh T3 đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Bị cáo T3 sử dụng xe gắn máy làm phương tiện cướp giật tài sản là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông, nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của chính bị cáo và những người đang lưu thông trên đường là thuộc trường hợp "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo T3 thực hiện hành vi phạm tội đối với em T1, sinh năm 2009 là thuộc trường hợp "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi" là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo T3 có 02 tiền án, Ngày 29/02/2016, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 56/2016/HSST, Ngày 02/11/2018, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 133/2018/HSST chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội "Cướp giật tài sản" nên thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2.2. Nguyễn Thị Ngọc T4 có hành vi cất giấu điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng của em T1 trị giá 6.000.000 đồng mà biết rõ tài sản trên là do Phan Thanh T3 cướp giật mà có nhằm mục đích mở khóa màn hình cho T3 vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/01/2023 tại địa chỉ 2 N, Phường A, quận T.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo T4 là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật và Nhà nước bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý nên Hội đồng xét xử xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T4 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng 64GB, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã thu hồi trả lại cho bị hại là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 cái bóp màu đen bên trên có chữ AR MANI, tiền mặt số tiền 178.000 đồng, 02 thẻ ngân hàng mang tên Phan Thanh T3, 01 thẻ bảo hiểm y tế

mang tên Nguyễn Thị Bích H1 (mẹ ruột T3), 01 biên nhận cầm đồ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại cho T3 là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen không rõ nhãn hiệu, bên ngoài có ốp lưng màu đỏ đen có chữ S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại cho Nguyễn Ngọc T4 là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 xe máy Yamaha Luvias màu xanh đen biển số: 59C1 – 089.54, số khung RLCL 44S10BY039764, số máy 44S1039767, đã qua sử dụng. Phan Thanh T3 khai mua của người tên K (không rõ lý lịch) và sử dụng làm phương tiện cướp giật tài sản. Kết quả xác minh xe máy biển số: 59C1 - 089.54 do Phạm Hồng H2, sinh năm 1967, hộ khẩu thường trú 2 Đ, phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Vào tháng 4/2022 chị H2 đã cầm chiếc xe trên cho tiệm cầm đồ (không nhớ địa chỉ) và bỏ luôn không còn sở hữu nữa, xét đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu trắng có hình hoa văn và 01 quần tây dài màu xám. Xét đây là bộ đồ bị cáo T3 mặc dùng để thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu đen kèm 01 ốp lưng bằng nhựa viền màu đen và chữ Chanel màu xanh đen vàng; có gắn 01 sim điện thoại số thuê bao 0901443494. Xét đây là phương tiện bị cáo T3 dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Oppo Reno 4, I: 860577045098114, Imei 2: 860577045098106 và 01 điện thoại di động N, Imei: 357693107388020, Imei 2: 357693107888001. Xét đây là phương tiện bị cáo T4 dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 106; Điều 268, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

1. Căn cứ vào Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d, g, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T3 phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt: Phan Thanh T3 6 (sáu) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2023

2. Căn cứ vào Điều 38; Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T4 phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

Xử phạt: Nguyễn Thị Ngọc T4 6 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng có hình hoa văn và 01 quần tây dài màu xám (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 90/PNK ngày 28/8/2023 của Công an quận T).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe máy Yamaha Luvias màu xanh đen biển số: 59C1 – 089.54, số khung RLCL 44S10BY039764, số máy 44S1039767, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu đen kèm ốp lưng bằng nhựa viền màu đen và chữ Chanel màu xanh đen vàng, có gắn 01 sim điện thoại số thuê bao 0901443494; 01 điện thoại di động Oppo Reno 4, I: 860577045098114, Imei 2: 860577045098106 và 01 điện thoại di động N, Imei: 357693107388020, Imei 2: 357693107888001 (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 90/PNK ngày 28/8/2023 của Công an quận T).

4. Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Vân